

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH CHĂN NUÔI THÚ Y**

(Ban hành theo Quyết định số 1885/QĐ-ĐHHD ngày 25 / 8 /2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

1. *Ngành đào tạo*: Chăn nuôi - Thú y/ Animal Science - Veterinary Medicine
2. *Mã ngành*: 7.620.119
3. *Số tín chỉ*: 154
4. *Chứng nhận kiểm định*:
5. *Trình độ đào tạo*: Đại học
6. *Loại hình đào tạo*: Chính quy
7. *Điều kiện tuyển sinh*: Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia và xét tuyển theo quy định của Trường ĐH Hồng Đức.
8. *Điều kiện tốt nghiệp*: Hoàn thành chương trình đào tạo, đạt chuẩn đầu ra
9. *Văn bằng tốt nghiệp*: Kỹ sư
10. *Đơn vị cấp bằng*: Trường Đại học Hồng Đức

II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO CỦA CHƯƠNG TRÌNH

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo nguồn nhân lực trình độ đại học trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y theo định hướng ứng dụng nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị vững vàng; có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, kiến thức chuyên sâu về chăn nuôi; nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ phục vụ sự phát triển kinh tế - xã hội. Có khả năng thích ứng với sự thay đổi của thị trường lao động; có các kỹ năng để đảm nhận vị trí nghề nghiệp lĩnh vực chăn nuôi đáp ứng yêu cầu của xã hội.

2.2. Mục tiêu cụ thể

*** Về kiến thức**

PO1: Người học được trang bị hệ thống tri thức lý luận Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối lãnh đạo của Đảng CSVN, chính sách, Pháp luật của Nhà nước. Trên cơ sở đó, hình thành được thế giới quan, phương pháp luận khoa học, cách mạng; tạo dựng được niềm tin vững chắc vào vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam; nâng cao bản lĩnh chính trị và ý thức công dân, góp phần xây dựng đất nước Việt Nam giàu mạnh; các kiến thức về Quốc phòng - An ninh và thể dục thể thao trong cuộc sống, học tập và lao động nghề nghiệp.

PO2: Người học được cung cấp kiến thức về ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng và các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh để có thể giao tiếp được bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực đời sống, xã hội; các kiến thức về công nghệ số, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để vận dụng phù hợp, linh hoạt, sáng tạo với chuyên môn được đào tạo.

PO3: Người học được trang bị kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và các kiến thức cơ sở ngành bao gồm kiến thức sinh lý, sinh hóa để vận dụng vào trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng, chẩn đoán, phòng và điều trị bệnh động vật đạt hiệu quả.

PO4: Người học có kiến thức chuyên môn sâu về kỹ thuật chăn nuôi gia súc, gia cầm để thực hiện thành thạo quy trình chăm sóc nuôi, dưỡng vật nuôi và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn sản xuất.

PO5: Người học có kiến thức chuyên môn sâu về các kỹ thuật phòng, chẩn đoán bệnh để quản lý và điều trị bệnh động vật hiệu quả.

** Về kỹ năng*

PO6: Người học có khả năng tư duy sáng tạo, nghiên cứu khoa học, tư vấn và chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ, đóng góp các sáng kiến, kỹ thuật mới cho ngành nghề.

PO7: Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm bắt kịp với các nhu cầu xã hội để phục vụ phát triển nghề nghiệp; có khả năng tự lập kế hoạch, tự khởi nghiệp, tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh, kỹ năng mềm trong công việc.

** Về thái độ*

PO8: Có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm; có khả năng tiếp tục học tập nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực công tác phù hợp với nhu cầu cá nhân hoặc công việc.

III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình được thiết kế để đảm bảo sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, người học có các năng lực sau:

PLO1: Phân tích và đánh giá được những kiến thức lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng HCM, đường lối lãnh đạo của Đảng CSVN, chính sách, Pháp luật của Nhà nước; vận dụng được những nguyên lý, những quy luật, những luận điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng HCM cũng như chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra trong quá trình học tập, tu dưỡng, rèn luyện của bản thân đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo.

PLO2: Đạt được trình độ ngoại ngữ (Tiếng Anh) bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT (mức điểm 4,0/10 theo định dạng đề thi được quy định tại Quyết định số 729/QĐ-BGDĐT ngày 11/3/2015 của Bộ trưởng GD &ĐT); sử dụng được các tài liệu bằng tiếng Anh để hỗ trợ và nâng cao hiệu quả học tập. Ứng dụng công nghệ số nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh trong

lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y.

PLO3: Vận dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y.

PLO4: Vận dụng các kiến thức cơ sở ngành bao gồm kiến thức về sinh lý, sinh hóa, vi sinh vào quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng, chẩn đoán, phòng và điều trị bệnh động vật đạt hiệu quả.

PLO5: Phân tích được các yếu tố tác động đến quá trình sản xuất giống, xác định được nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi từ đó xây dựng và phối hợp được các khẩu phần ăn cho từng đối tượng vật nuôi.

PLO6: Thiết kế chương trình, tổ chức sản xuất chăn nuôi hiệu quả, đảm bảo chăn nuôi bền vững.

PLO7: Thực hiện thành thạo quy trình chăm sóc, nuôi dưỡng từng đối tượng vật nuôi và giải quyết được các vấn đề trong thực tiễn sản xuất.

PLO8: Thực hiện thành thạo các thao tác kỹ thuật trong chẩn đoán, phòng và điều trị bệnh cho vật nuôi.

PLO9: Vận dụng được các kiến thức về kinh tế, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, quản lý và bảo quản chế biến các sản phẩm chăn nuôi và thú y để thiết kế, quản trị trang trại, tự khởi nghiệp và thực hiện được các chương trình sản xuất nông nghiệp hiệu quả.

PLO10: Phối hợp làm việc nhóm trong hoạt động chuyên môn đạt hiệu quả. Vận dụng kỹ năng tư duy sáng tạo và kỹ năng phản biện trong nghiên cứu khoa học để tư vấn và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào thực tiễn chăn nuôi.

PLO11: Tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; Có trách nhiệm bảo vệ môi trường, sức khỏe cộng đồng.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi kết thúc chương trình đào tạo, sinh viên có khả năng đảm nhận tốt công việc ở một trong các vị trí sau:

Cán bộ chuyên môn tại các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi thú y.

- Cán bộ nghiên cứu, cán bộ kỹ thuật tại các viện nghiên cứu chuyên ngành, trung tâm, trạm trại nghiên cứu về lĩnh vực nông nghiệp; Giảng viên tại các Trường Đại học, Cao đẳng khối Nông - Lâm - Ngư.

- Cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn các Phòng Kỹ thuật, trang trại chăn nuôi, thị trường tại các công ty, doanh nghiệp sản xuất, chế biến, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, các sản phẩm chăn nuôi, giống vật nuôi;

- Có khả năng tự tạo lập công việc cho bản thân thông qua mở trang trại chăn nuôi, doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, đại lý thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, phòng khám chữa bệnh vật nuôi;

- Công chức cấp xã về nông nghiệp; khuyến nông viên cơ sở.

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chương trình trong nước:

+ Học viện Nông nghiệp Việt Nam:

<https://vnua.edu.vn/dao-tao/chuong-trinh-dao-tao/view.html?cid=7698&tab=7698>

+ Đại học Nông Lâm – Đại học Thái Nguyên:

<http://vet.tuaf.edu.vn/gallery/files/%C4%90%C3%A0o%20t%1%BA%A1o/KHUNG%20CNTY%2052%20RA%20QD.pdf>

+ Đại học Cần Thơ

https://www.ctu.edu.vn/ctdt/k46/64_46_7620105_ChauNuoi.pdf

- Chương trình nước ngoài:

+ Colorado State University

<https://catalog.colostate.edu/generalcatalog/colleges/agricultural-sciences/animal-sciences/animal-science-major/>

+ Wageningen University:

<https://appointments.owi.wur.nl/printable/BAS-21.pdf>

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Hoàng Bá Huyền

TRƯỜNG KHOA

LB
Bùi Thị Huyền